

**TÒA ÁN NHÂN DÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 05 - 4 - 2018

V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Hùng Hạnh

Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 138/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị X; sinh năm 1986.

Địa chỉ: Đội 4, xóm 11, xã H, huyện G, tỉnh N.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1985.

Địa chỉ: Đội 5, xóm 11, xã H, huyện G, tỉnh N..

Tại phiên tòa có mặt chị X; anh Đ xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 08 - 11 - 2017, bản tự khai ngày 21-11- 2017, các văn bản khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Vũ Thị X trình bày trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, được UBND xã H, huyện G cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn

vào ngày 13 - 5 - 2005. Sau ngày cưới vợ chồng chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn do anh Đ nghiện ma túy, chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Đ không thay đổi và không lo được cuộc sống gia đình. Chị và anh Đ đã sống ly thân được 04 năm. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

Về con: Chị X trình bày vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng S; sinh ngày 11 - 9 - 2005, Nguyễn Thị Ngọc H; sinh ngày 22 - 11 - 2007. Hiện nay hai con chung đang ở với bố mẹ đẻ của chị. Nguyên vọng của chị khi ly hôn là được nuôi 02 con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản riêng, tài sản chung, ruộng nhận khoán của HTX, công nợ: Chị Xuân không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ trình bày tại bản tự khai ngày 23 - 02 - 2018: Anh và chị Vũ Thị X kết hôn vào ngày 13 - 5 - 2005 tại UBND xã H. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc khoảng năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do chị X hiểu nhầm gia đình anh. Hiện nay chị X đi làm và đem 02 con chung về nhà ngoại gửi. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2014. Việc chị X, anh không đồng ý vì theo luật công giáo bên anh hôn nhân chỉ một vợ một chồng, nếu chị X cương quyết ly hôn thì đó là quyền của chị X.

Về con: Anh Đ trình bày vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng S; sinh ngày 11 - 9 - 2005, Nguyễn Thị Ngọc H; sinh ngày 22 - 11 - 2007. Nguyên vọng của anh là được nuôi 02 con chung để 2 cháu học hành và học giáo lý công giáo, anh không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con. Nếu không được nuôi 02 con anh mong Tòa án giải quyết cho anh được nuôi 01 con chung.

Tại bản tự khai ngày 24 - 11 - 2017 cháu Nguyễn Hoàng S và cháu Nguyễn Thị Ngọc H đều có nguyện vọng được ở với mẹ.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, các mối quan hệ khác về tài sản và ruộng nhận khoán của hợp tác xã nông nghiệp: Anh Đ trình bày ý kiến vợ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét thấy nội dung nguyên đơn chị Vũ Thị X yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân, về nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn Đ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 5, xóm 11, xã H, huyện G, tỉnh N. Căn cứ vào Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện G. Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị X và anh Nguyễn Văn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện G ngày 13 – 5 - 2005 là hôn nhân hợp pháp.

Sau ngày cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh Đ nghiện ma túy, chị đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Đ không thay đổi, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận nguyện vọng của chị X xin ly hôn anh Đ là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng S; sinh ngày 11 – 9 - 2005, Nguyễn Thị Ngọc H; sinh ngày 22 – 11 – 2007. Chị X và anh Đ đều có nguyện vọng được nuôi 02 con chung. Hiện nay con chung đang ở với bố mẹ đẻ của chị X.

Xét thấy chị X, anh Đ đều có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung. Để đảm bảo ổn định cuộc sống cũng như việc học tập của cháu S và cháu H nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao cháu Nguyễn Hoàng S cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Giao cháu Nguyễn Thị Ngọc H cho chị Vũ Thị X trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[4] Về tài sản riêng, tài sản chung; ruộng khoán HTX nông nghiệp cũng như các mối quan hệ khác về tài sản các đương sự đều không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: chị Vũ Thị X phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị X và anh Nguyễn Văn Đ.

2. Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hoàng S; sinh ngày 11 – 9 – 2005. Giao cho chị Vũ Thị X trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Thị Ngọc H; sinh ngày 22 – 11 – 2007. Chị Vũ Thị X và anh Nguyễn Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Vũ Thị X và

anh Nguyễn Văn Đ có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí ly hôn: Chị Vũ Thị X phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy theo biên lai số 07707 ngày 08 tháng 11 năm 2017.

4. Về quyền kháng cáo: chị Vũ Thị X có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận với nhau về việc thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã H;
- Dương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hùng Hạnh Nguyễn Thanh Bình

Phạm Quốc Tuấn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Đường sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Văn Ca

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Ngọc Giao Vũ Hùng
Hạnh**

Đoàn Văn Ca

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Cao Văn Thịnh Nguyễn Thanh
Tuyên**

Ông Ngọc Lễ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Đường sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đoàn Văn Ca

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Đường sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ông Ngọc Lễ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA

Cao Văn Thịnh Nguyễn Thanh Tuyên

Ông Ngọc Lễ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIỆN TÒA

Trần Văn Tùng Nguyễn Văn Bốn

Ông Ngọc Lễ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Đường sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Quốc Tuấn

